VGP CHINHPHU.VN
Người ký: CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 22.09.2025 16:27:43 +07:00

TTĐT

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 784/BC-CP	*Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2025*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: C
Ngày: 22/9/2025

Kính gửi: Quốc hội.

Phục vụ chương trình làm việc của Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, Chính phủ trân trọng báo cáo Quốc hội khoá XV về kết quả thực hiện Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Từ khi Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 có hiệu lực đến nay, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đã diễn ra trong bối cảnh có nhiều chuyển biến lớn cả về thể chế, tổ chức bộ máy, phát triển kết cấu hạ tầng lẫn thực tiễn quản lý. Đây là khoảng thời gian đánh dấu bước chuyển quan trọng trong lĩnh vực giao thông vận tải, đặc biệt là việc hoàn thiện hành lang pháp lý và kiện toàn cơ quan đầu mối quản lý nhà nước theo hướng rõ chức năng, thống nhất và hiệu lực.

Về thể chế, Quốc hội đã thông qua Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ vào tháng 6 năm 2024, tạo nền tảng pháp lý toàn diện, đầy đủ và hiện đại cho công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đường bộ. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành liên quan, trong đó Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng), đã chủ trì xây dựng, ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, bảo đảm đồng bộ, khả thi và phù hợp với thực tiễn. Việc tách bạch rõ ràng giữa chức năng quản lý kết cấu hạ tầng, vận tải và tuần tra kiểm soát cũng góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khắc phục tình trạng chồng chéo trước đây. Bên cạnh đó, ngày 27/6/2025, Quốc hội đã ban hành Luật Đường sắt sửa đổi (số 95/2025/QH15). Việc ban hành Luật Đường sắt (sửa đổi) có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo cơ sở đồng bộ cho phát triển kết cấu hạ tầng và vận tải đường sắt hiện đại, an toàn, hiệu quả.

Một trong những dấu ấn đặc biệt của giai đoạn này là việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy Chính phủ theo Kết luận số 121-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương và các nghị quyết của Quốc hội, trong đó Bộ Giao thông vận tải được sáp nhập với Bộ Xây dựng, theo đó chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải cũng trực thuộc Bộ Xây dựng phụ trách. Đồng thời, chức năng quản lý nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (bao gồm công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, điều hành, hướng dẫn giao thông và quản lý người điều khiển phương tiện) đã được chuyển giao cho Bộ Công an đảm nhiệm. Việc phân định chức năng giữa hai cơ quan đã giúp tăng tính chuyên môn hóa, rõ trách nhiệm, và nâng cao hiệu lực trong tổ chức thực hiện.

Giai đoạn đầu 2025 tiếp tục chứng kiến sự bùng nổ của hoạt động vận tải hàng hóa theo hướng xuyên biên giới, thúc đẩy bởi thương mại điện tử, hội nhập kinh tế sâu rộng và nhu cầu kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu. Xu thế này tạo ra áp lực rất lớn đối với các lĩnh vực vận tải có vai trò chủ lực như hàng hải và hàng không, không chỉ về quy mô hạ tầng mà còn về yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh trong môi trường quốc tế phức tạp. Để đáp ứng kịp thời tốc độ tăng trưởng hàng hóa, ngành hàng hải và hàng không cần được đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống cảng biển, cảng hàng không, bến bãi, trung tâm logistics và năng lực kiểm soát biên giới hiện đại, đồng thời phải hoàn thiện hành lang pháp lý, tăng cường phối hợp đa ngành nhằm bảo đảm an toàn vận hành, chống buôn lậu, gian lận thương mại và các nguy cơ an ninh phi truyền thống. Đây là yêu cầu cấp thiết để bảo vệ lợi ích quốc gia trong bối cảnh mới.

Đây cũng là thời điểm đánh dấu bước chuyển mình quan trọng trong phát triển giao thông đô thị khi nhiều tuyến đường sắt đô thị tại các thành phố lớn vận hành bắt đầu phát huy hiệu quả, từng bước hình thành thói quen sử dụng phương tiện giao thông công cộng hiện đại trong nhân dân. Việc đưa vào vận hành các tuyến metro không chỉ giúp giảm áp lực giao thông đường bộ, hạn chế tình trạng ùn tắc và ô nhiễm môi trường, mà còn góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông, xây dựng văn hóa đi lại văn minh, đúng giờ, an toàn trong đô thị. Cùng với đó, dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 172/2024/QH15, mở ra kỳ vọng về một hệ thống giao thông trục xương sống hiện đại, kết nối hiệu quả các vùng miền, giảm tải cho hàng không và đường bộ, đồng thời nâng cao mức độ an toàn trong vận chuyển hành khách và hàng hóa. Việc phát triển đồng bộ hai loại hình đường sắt này không chỉ là lời giải cho bài toán hạ tầng mà còn là chiến lược lâu dài bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) bền vững trên toàn quốc.

Trong thực tiễn, tình hình TTATGT trong đầu năm 2025 ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực. Số vụ tai nạn giao thông giảm qua từng năm, phản ánh hiệu quả của các giải pháp đồng bộ từ thể chế, hạ tầng đến công tác kiểm tra, xử lý vi phạm. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nhiều thách thức đặt ra. Tình trạng ùn tắc tại các đô thị lớn, vi phạm quy định về tốc độ, tải trọng, tai nạn liên quan đến xe chở khách và xe container vẫn diễn biến phức tạp. Cùng với đó, sự phát triển nhanh chóng của các loại hình phương tiện ứng dụng công nghệ, đặc biệt là xe công nghệ, xe tự hành, cũng đặt ra yêu cầu mới về mô hình quản lý, giám sát và bảo đảm an toàn trong điều kiện chuyển đổi số.

Nhìn tổng thể, từ khi Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 có hiệu lực đến nay là thời điểm có tính chất tiếp nối bản lề đối với công tác bảo đảm TTATGT. Đây là giai đoạn chuyển tiếp về thể chế, tổ chức và cách tiếp cận trong quản lý nhà nước, phát triển mạnh mẽ về xây dựng kết cấu hạ tầng, đặt nền móng cho việc xây dựng hệ thống giao thông an toàn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ mới. Với vai trò, trách nhiệm của mình, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, trong đó có Bộ Xây dựng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan, phát huy kinh nghiệm, năng lực quản lý đầu tư phát triển hạ tầng và hoạt động vận tải; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các địa phương nhằm xây dựng môi trường giao thông an toàn, văn minh, hiệu quả trên phạm vi toàn quốc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về nhiệm vụ tiếp tục quán triệt sâu rộng và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối, văn bản chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Trong thời gian qua, Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt công tác bảo đảm TTATGT. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 03 Chỉ thị (về đường bộ, đường sắt và hàng không dân dụng)[1] và 08 Công điện, tập trung chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai giải pháp theo chuyên đề, xử lý các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, cũng như khắc phục hậu quả thiên tai liên quan đến giao thông.

Bộ Công an đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo lực lượng công an toàn quốc, trong đó có Chỉ thị số 02/CT-BCA ngày 21/02/2025 về bảo đảm TTATGT đường thủy và 05 Công điện chỉ đạo về các nhiệm vụ trọng tâm.

Bộ Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 888/KH-BXD năm 2025, phân công rõ trách nhiệm cho các đơn vị trực thuộc; đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về kết cấu hạ tầng, kinh doanh vận tải và phát triển giao thông vận tải, đặc biệt trong lĩnh vực đường sắt, hàng hải, đường thủy nội địa. Bộ cũng đang xây dựng một số nghị định, thông tư nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý phục vụ công tác bảo đảm TTATGT.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai đồng bộ giáo dục an toàn giao thông (ATGT) trong trường học; phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an và các địa phương tuyên truyền, phổ biến pháp luật ATGT cho học sinh, sinh viên, gắn với việc thực hiện Chiến lược bảo đảm TTATGT đường bộ ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

Bộ Y tế tăng cường năng lực cấp cứu, điều trị nạn nhân tai nạn giao thông (TNGT); ban hành các văn bản chỉ đạo nâng cao khả năng ứng trực, đặc biệt trong dịp lễ, tết. Bộ tiếp tục phối hợp Bộ Công an trong việc xét nghiệm nồng độ cồn, quản lý sức khỏe lái xe, chia sẻ dữ liệu phục vụ thống kê, dự báo và xây dựng chính sách.

Bộ Quốc phòng quán triệt và triển khai nghiêm các chỉ thị của Đảng, Chính phủ, đồng thời ban hành nhiều kế hoạch, văn bản hướng dẫn, đặc biệt là Kế hoạch số 1061/KH-BCĐ năm 2025 với chủ đề "Hành trình an toàn, kiến tạo tương lai". Công tác bảo đảm TTATGT trong Quân đội được gắn chặt với nhiệm vụ huấn luyện, cơ động lực lượng, góp phần bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Bên cạnh đó, các Bộ, ngành và tổ chức chính trị - xã hội khác như Ủy ban ATGT Quốc gia, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, cùng các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình đã triển khai đồng bộ nhiều kế hoạch, chương trình phối hợp, phong trào thi đua, tuyên truyền và giám sát, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

Nhờ sự chỉ đạo tập trung, đồng bộ của Chính phủ và các Bộ, ngành, công tác bảo đảm TTATGT đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo nền tảng pháp lý, cơ chế quản lý và sự phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng trong cả hệ thống chính trị.

---

[1] (1) Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 21/4/2025 về tăng cường triển khai Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; (2) Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 12/8/2025 về tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh hàng không; (3) Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 18/8/2025 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt trong tình hình mới

2. Việc rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT

Thực hiện Nghị quyết số 1313/NQ-QH15, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành khẩn trương rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo danh mục kèm theo Nghị quyết số 1313/NQ-QH15, trong đó được yêu cầu rà soát điều chỉnh/ thay thế 11 Luật, 20 Nghị định và 11 Thông tư; đến nay, cơ bản đã hoàn thành các nội dung rà soát (chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo), các nội dung còn lại đang tiếp tục được tập trung hoàn thiện, bảo đảm tiến độ và yêu cầu chỉ đạo. Kết quả cụ thể:

a) Về văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo thẩm quyền của Quốc hội: Hiện đã hoàn thành việc sửa đổi và thay thế 07/11 Luật, như:

- Luật Đường sắt (sửa đổi) số 95/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 27/6/2025 có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo cơ sở đồng bộ cho phát triển kết cấu hạ tầng và vận tải đường sắt hiện đại, an toàn, hiệu quả.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện cơ sở pháp lý để xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm về trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tính răn đe, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, góp phần kéo giảm tai nạn và vi phạm giao thông trên phạm vi toàn quốc.

- Luật Ngân sách Nhà nước sửa đổi số 89/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2025 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để bảo đảm bố trí nguồn lực tài chính ổn định, dài hạn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt là các công trình trọng điểm về đường bộ, đường sắt, hàng không, đường thủy nội địa; đồng thời, bổ sung cơ chế phân bổ, giám sát nguồn vốn dành cho bảo đảm TTATGT.

- Luật Quy hoạch (sửa đổi) số 57/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024 có ý nghĩa quan trọng trong việc đồng bộ hóa công tác quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đô thị, nông thôn và các lĩnh vực liên quan; bảo đảm tính liên kết vùng, đa phương thức, nâng cao hiệu quả khai thác và bảo đảm TTATGT trong dài hạn.

Hiện nay Chính phủ đang chỉ đạo Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thành và trình Quốc hội thông qua 04 luật: Luật Giao thông đường thủy nội địa; Bộ Luật hàng hải Việt Nam; Luật Hàng không dân dụng Việt Nam và Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu nhằm tiếp tục xây dựng hành lang pháp lý cho công tác bảo đảm TTATGT trên toàn quốc và trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

b) Về văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo thẩm quyền của Chính phủ: đã ban hành điều chỉnh/thay thế 16/20 Nghị định. Hiện đang triển khai việc điều chỉnh, sửa đổi 04 Nghị định trong danh mục cần rà soát điều chỉnh, gồm: (1) Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; (2) Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP); (3) Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính; (4) Nghị định số 139/2021/NĐ-CP

ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

c) Về văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo thẩm quyền của Bộ trưởng các Bộ: đã hoàn thành ban hành 10/14 Thông tư; 04 Thông tư vẫn đang trong quá trình rà soát điều chỉnh gồm: (1) Thông tư số 43/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ GTVT Quy định các yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm, nhà hàng nổi, khách sạn nổi; (2) Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT (Thông tư số 28/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018); (3) Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; (4) Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

3. Công tác tuyên truyền về trật tự, an toàn giao thông

Trong 9 tháng đầu năm 2025, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT tiếp tục được các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Ủy ban ATGT Quốc gia đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thành viên, các đoàn thể, cơ quan báo chí và chính quyền địa phương tổ chức nhiều hoạt động truyền thông quy mô lớn, tiêu biểu như: Lễ phát động ra quân Năm ATGT 2025; Lễ phát động toàn dân đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn; sự kiện "Đã uống rượu, bia - không lái xe" kết hợp mô hình "Phiên tòa giả định". Ngoài ra, nhiều chương trình phối hợp chuyên đề cũng được duy trì và mở rộng, như: Hội nghị sơ kết 2 năm phối hợp với Hội Cựu chiến binh Việt Nam; chương trình tuyên truyền tại Quân khu 4 về "không giao xe cho người chưa đủ điều kiện"; ngày hội an toàn đến trường tại Gia Lai phối hợp với Quỹ Phòng chống thương vong Châu Á. Ở cấp quốc tế, Ủy ban ATGT Quốc gia đã tham dự và phát biểu tại nhiều diễn đàn quan trọng, như: Cuộc họp toàn cầu lần thứ ba của Lãnh đạo cơ quan an toàn đường bộ Quốc gia và Hội nghị Bộ trưởng toàn cầu lần thứ tư về an toàn giao thông đường bộ tại Ma-rốc.

Bộ Công an tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, đã biên tập và đăng tải 783 tin, bài, hình ảnh, video trên website CSGT; phối hợp với các cơ quan truyền thông đăng tải 801 tin, bài phản ánh gương người tốt, việc tốt, công tác cải cách hành chính, cao điểm bảo đảm ATGT dịp Tết và lễ hội. Cảnh sát giao thông các địa phương đã phối hợp xây dựng 4.292 phóng sự, bản tin; 9.006 tin, bài tuyên truyền; tổ chức 12.598 lượt tuyên truyền trực tiếp cho hơn 2,5 triệu lượt người; triển khai 376 mô hình ATGT; đồng thời vận động 4.164 cơ sở dịch vụ, gần 14.000 doanh nghiệp vận tải thủy và hàng chục nghìn cá nhân, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ký cam kết chấp hành pháp luật về TTATGT.

Bộ Xây dựng tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền gắn với chủ đề "Hành trình an toàn, kiến tạo tương lai", đẩy mạnh phổ biến quy định mới của Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Các hình thức tuyên truyền được triển khai đồng bộ: phối hợp với báo chí, phát thanh, truyền hình, nền tảng số; tổ chức trực tiếp

tại cộng đồng, trường học, khu công nghiệp. Qua đó góp phần lan tỏa thông điệp, nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật, từng bước hình thành văn hóa giao thông an toàn, văn minh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật về ATGT trong nhà trường, triển khai nhiều chương trình phối hợp cùng các đối tác. Kết quả, đã tổ chức hướng dẫn lái xe an toàn cho 240.259 học sinh, sinh viên; triển khai chương trình "Tôi yêu Việt Nam" cho hơn 5,1 triệu trẻ mầm non; chương trình "ATGT cho nụ cười trẻ thơ" cho 8,7 triệu học sinh tiểu học; "ATGT cho nụ cười ngày mai" cho 6,4 triệu học sinh trung học cơ sở và gần 3 triệu học sinh trung học phổ thông.

Bộ Quốc phòng ban hành kế hoạch tuyên truyền về Luật Đường bộ, Luật TTATGT đường bộ, Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia và các văn bản liên quan. Đồng thời, chỉ đạo Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội xây dựng, phát sóng 12 chuyên mục "Lăng kính giao thông quân sự" trên kênh Truyền hình Quốc phòng Việt Nam, qua đó góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ.

Cùng với đó, Ban ATGT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động triển khai kế hoạch tuyên truyền pháp luật TTATGT phù hợp với đặc thù địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường tin, bài, phóng sự; đẩy mạnh tuyên truyền các quy định về nồng độ cồn, đội mũ bảo hiểm, không chở quá số người, không cơi nới thùng xe. Các hoạt động này đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành vi của người dân, góp phần quan trọng vào việc bảo đảm TTATGT trên phạm vi cả nước.

4. Tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch; bảo đảm kết nối đồng bộ giữa các loại hình giao thông

Theo Kế hoạch, trong năm 2025, Bộ Xây dựng sẽ chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai 59 dự án, trong đó dự kiến khởi công 17 dự án mới và hoàn thành 42 dự án. Kết quả 9 tháng đầu năm, đã khởi công 09 dự án và hoàn thành 04 dự án. Để kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng miền Nam (30/4/1975 - 30/4/2025), thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2025, ngày 19/4/2025, Bộ Xây dựng đã tổ chức khánh thành trực tuyến 08 Dự án thành phần, trong đó có nhiều dự án quan trọng quốc gia có quy mô lớn như các tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Dự án cao tốc Bến Lức - Long Thành; Dự án nhà ga T3 - CHKQT Tân Sơn Nhất...; góp phần đặt dấu son trong chặng đường phấn đấu xây dựng và phát triển đất nước của ngành Xây dựng.

5. Xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông - Ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Bộ Công an đã chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ triển khai nâng cấp, xây dựng mới các hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ (là các cơ sở dữ liệu thành phần trong hệ thống Cơ sở dữ liệu về TTATGT đường bộ) theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thi hành pháp luật, bảo đảm kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu đường bộ và cơ sở dữ liệu khác để hình thành nên cơ sở dữ liệu về TTATGT thống nhất trên toàn quốc; cụ thể, gồm: (1) Phần mềm dữ liệu Hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe; (2) Hệ thống quản lý đấu giá biển số xe; (3) Hệ thống đăng ký, quản lý phương tiện; (4) Hệ thống xử lý vi phạm; (5) Hệ thống quản lý giấy phép lái xe hệ dân sự.

Thực hiện chủ trương ứng dụng công nghệ thông tin vào điều hành, quản lý, minh bạch số liệu trong công tác bảo đảm an ninh, TTATGT đường bộ, phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và chương trình cải cách hành chính nhà nước; Bộ Công an báo cáo, đề xuất Chính phủ ban hành Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 phê duyệt Đề án "Đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính" (Đề án 165). Đến nay, các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ đã xây dựng, triển khai Dự án "Đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu dùng chung, phục vụ cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu camera" (Dự án 1 Đề án 165), đây là Trung tâm chỉ huy giao thông (Trung tâm chỉ huy giao thông quốc gia, Trung tâm chỉ huy giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) bao gồm các công trình hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thiết bị công nghệ và cơ sở dữ liệu do lực lượng Cảnh sát giao thông quản lý, vận hành, khai thác; có nhiệm vụ thu thập, lưu trữ, phân tích, xử lý dữ liệu về tình hình TTATGT đường bộ phục vụ chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ, giải quyết TNGT đường bộ, tuần tra, kiểm soát về TTATGT đường bộ, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác trên đường bộ; cung cấp thông tin về tình trạng giao thông cho người tham gia giao thông đường bộ; phục vụ điều hành hoạt động giao thông trật tự, an toàn, thông suốt. Hiện tại, Dự án hoàn thành, dự kiến đưa vào khai thác sử dụng trong quý III/2025.

6. Kết quả triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ

a) Về xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về TTATGT hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thi hành pháp luật

Bộ Công an đã chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ triển khai việc nâng cấp và xây dựng mới các hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ (là các cơ sở dữ liệu thành phần thuộc Hệ thống cơ sở dữ liệu về TTATGT đường bộ). Các hệ thống này được thiết kế theo hướng hiện đại, bảo đảm yêu cầu quản lý, thi hành pháp luật và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu đường bộ cùng các cơ sở dữ liệu khác, qua đó hình thành nên một hệ thống dữ liệu thống nhất toàn quốc về TTATGT.

b) Về ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn khi đầu tư, xây dựng các hạng mục công trình giao thông, quản lý giao thông

Bộ Công an đã báo cáo, đề xuất Chính phủ ban hành Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 phê duyệt Đề án "Đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính" (Đề án 165). Đến nay, các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ đã xây dựng, triển khai Dự án "Đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu dùng chung, phục vụ cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu camera" (Dự án 1 Đề án 165), đây là Trung tâm chỉ huy giao thông (Trung tâm chỉ huy giao thông quốc gia, Trung tâm chỉ huy giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) bao gồm các công trình hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thiết bị công nghệ và cơ sở dữ liệu do lực lượng Cảnh sát giao thông quản lý, vận hành, khai thác; có nhiệm vụ thu thập, lưu trữ, phân tích, xử lý dữ liệu về tình hình TTATGT đường bộ phục vụ chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ, giải quyết TNGT đường bộ, tuần tra, kiểm soát về TTATGT đường bộ, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác trên đường bộ... Dự kiến đưa vào khai thác sử dụng trong quý III/2025.

c) Về đẩy nhanh việc xây dựng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong sát hạch cấp giấy phép lái xe

Hiện nay, hệ thống sát hạch, cấp giấy phép lái xe được Bộ Công an tiếp nhận từ Bộ Xây dựng, về phần mềm quản lý sát hạch, cấp giấy phép lái xe được đầu tư xây dựng từ năm 2012 đến nay đã lỗi thời, chất lượng đường truyền VPN vẫn còn chậm, cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe vừa tập trung vừa phân tán dẫn đến việc liên thông giữa các hệ thống còn nhiều hạn chế, gây khó khăn trong việc tra cứu, kiểm tra chéo thông tin giấy phép lái xe... gặp nhiều vướng mắc trong quá trình quản lý công tác sát hạch, cấp giấy phép lái xe hiện nay.

Ngay sau khi tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe, Bộ Công an đã chỉ đạo Cục Cảnh sát giao thông hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông Công an các địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực sát hạch, cấp giấy phép lái xe nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch, phòng chống tiêu cực; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc lực lượng Cảnh sát giao thông Công an các địa phương thực hiện nghiêm túc công tác cấp, đổi, đặc biệt là công tác sát hạch, cấp giấy phép lái xe; trước kỳ sát hạch lái xe yêu cầu Phòng Cảnh sát giao thông kiểm tra, đánh giá, phân loại hồ sơ, làm sạch dữ liệu sát hạch cấp giấy phép lái xe ngay từ khi tiếp nhận hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe đề nghị. Tại Trung tâm sát hạch lái xe, trong quá trình tổ chức sát hạch sử dụng hệ thống camera giám sát trực tuyến tại phòng thi lý thuyết, phòng sát hạch các tình huống giao thông, trên sân, xe sát hạch lái xe trong hình và trên đường qua đó tăng cường tính minh bạch, công khai, ngăn chặn sai phạm, gian lận trong quá trình sát hạch lái xe.

d) Về đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính; hiện đại hóa các trung tâm chỉ huy giao thông

Những năm qua, Bộ Công an đã chỉ đạo Cục Cảnh sát giao thông phối hợp với các đơn vị liên quan đầu tư xây dựng Hệ thống giám sát trên 04 tuyến cao tốc với chiều dài trên 500 km gồm (Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng - Quảng Ngãi, TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương) và tuyến Quốc lộ 1A với chiều dài trên 900 km, đi qua 09 địa phương gồm (Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh), với mục tiêu: Giám sát tình hình TTATGT, an ninh trật tự, phát hiện xử lý vi phạm giao thông, phục vụ cho công tác chỉ huy, chỉ đạo điều hành giao thông, nhận dạng phát hiện các phương tiện liên quan đến an ninh trật tự, xe gây tai nạn giao thông, phương tiện liên quan đến an ninh trật tự di chuyển trên tuyến, để phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự xã hội, an toàn giao thông, đấu tranh phòng chống tội phạm, điều tra các vụ tai nạn giao thông...

- Hệ thống giám sát được xây dựng, ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý nhà nước về TTATGT, nhất là công tác tuần tra kiểm soát giúp cho lực lượng Cảnh sát giao thông theo dõi, nắm bắt, kiểm soát được hoạt động giao thông trên tuyến, kịp thời phát hiện những tình huống giao thông, mưa bão, lũ lụt, sạt lở đường sá, các vụ tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, cháy nổ và các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự trên tuyến; kiểm soát được phương tiện ra vào tuyến, đáp ứng với yêu cầu theo dõi, giám sát, kịp thời huy động lực lượng giải quyết.

- Phân tích, xác định lưu lượng phương tiện tham gia giao thông, trên cơ sở đó, giúp cho công tác chỉ huy, chỉ đạo của lực lượng Cảnh sát giao thông trong việc tổ chức, bố trí lực lượng tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm phù hợp với tình hình thực tiễn; mở ra phương thức hoạt động nghiệp vụ mới trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin phục vụ tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm, từng bước chuyển đổi trạng thái hoạt động nghiệp vụ tuần tra kiểm soát từ thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ nhằm công khai, minh bạch, cải cách thủ tục hành chính và đúng quy định của pháp luật, đã tác động đến ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, được dư luận xã hội đồng tình ủng hộ cao.

- Hệ thống giám sát kết nối với cơ sở dữ liệu đăng ký xe, cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm giúp nhanh chóng tra cứu, xác minh được thông tin về chủ phương tiện và gửi thông báo vi phạm; ghi nhận chính xác hành vi vi phạm, chụp ảnh và tự động nhận dạng được biển số của phương tiện, tự động hóa trong quy trình xử lý vi phạm và hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ cho các yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát giao thông. Hình ảnh phương tiện vi phạm ghi nhận qua hệ thống rõ nét, đáp ứng đầy đủ các yếu tố pháp lý, nghiệp vụ.

- Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ hoàn thiện quy hoạch Trung tâm dữ liệu, quản lý, giám sát, xử lý vi phạm giao thông; đồng thời xây dựng lộ trình từ nay đến năm 2030 tập trung xây dựng Hệ thống giám sát trên tất cả các tuyến cao tốc, trên các tuyến quốc lộ trọng điểm để phục vụ công tác chỉ huy, chỉ đạo điều hành giao thông, bảo đảm TTATGT, an ninh trật tự, an toàn xã hội.

đ) Rà soát, tháo gỡ các bất cập liên quan đến sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; đăng ký xe máy chuyên dùng

Triển khai Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế, và Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn này nhằm mục tiêu triển khai các quy định của Luật, kịp thời thời tháo gỡ những bất cập tồn tại lâu nay trong công tác đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới đường bộ và quản lý xe máy chuyên dùng, đồng thời chuẩn hóa quy trình theo hướng minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Những điều chỉnh quan trọng này góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lái xe, bảo đảm hiệu quả quản lý phương tiện, tăng cường kỷ cương, trật tự và an toàn giao thông trong bối cảnh yêu cầu quản lý ngày càng cao.

Bên cạnh đó, thực hiện theo phân công nhiệm vụ mới, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã chỉ đạo Cục Cảnh sát giao thông và Cục Đường bộ Việt Nam (Cục ĐBVN) hoàn thành công tác bàn giao ngày 28/02/2025: các hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác sát hạch, cấp đổi giấy phép lái xe; các tài liệu liên quan và phần mềm dữ liệu sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe từ Cục ĐBVN sang Cục Cảnh sát giao thông và từ các Sở Xây dựng về Công an tỉnh/thành phố đúng tiến độ, chất lượng theo quy định và ký biên bản bàn giao vào ngày 28/02/2025.

Ngoài ra Cục ĐBVN Bộ Xây dựng cũng đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm cho quá trình chuyển giao diễn ra thuận lợi như: (1) Hướng dẫn Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố, các cơ sở đào tạo lái xe và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 160/2024/NĐ-CP, Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (2) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bổ sung, điều chỉnh, cập nhật thử nghiệm danh mục hành chính của các địa phương trong phần mềm quản lý đào tạo lái xe tại Sở Xây dựng và các cơ sở đào tạo lái xe sau khi cả nước sáp nhập còn 34 tỉnh, thành phố và thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; (3) Phối hợp với Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ hướng dẫn các Sở Xây dựng tập huấn kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho đội ngũ giáo viên dạy lái xe để giảng dạy cho học viên tại các cơ sở đào tạo lái xe; (4) Phối hợp với Cục Cảnh sát giao thông trong việc quản lý và cung cấp thông tin người học lái xe được cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo lái xe để phục vụ công tác sát hạch, cấp giấy phép lái xe của ngành Công an.

e) Rà soát, tháo gỡ các bất cập liên quan đến: quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trong đó tập trung rà soát bố trí quỹ đất dành cho giao thông tĩnh)

Bộ Xây dựng đã phê duyệt Kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông năm 2025 đối với hệ thống quốc lộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không; các Cục Quản lý chuyên ngành đã triển khai thực hiện theo quy định nhằm quản lý, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt trên cả 5 lĩnh vực; đồng thời chỉ đạo các đơn vị tổ chức vận hành khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông nhằm bảo vệ kết cấu công trình và bảo đảm ATGT, trong đó đặc biệt chú ý về công tác xử lý điểm đen, điểm mất ATGT, các vị trí đường ngang giao với đường sắt... Cụ thể: Lĩnh vực đường bộ được phê duyệt kinh phí khoảng 12.578 tỷ đồng, lĩnh vực đường sắt được phê duyệt kinh phí khoảng 3.950 tỷ đồng, lĩnh vực đường thủy nội địa được phê duyệt kinh phí khoảng 1.063 tỷ đồng, lĩnh vực hàng hải được phê duyệt kinh phí khoảng 3.250 tỷ đồng, và lĩnh vực hàng không được phê duyệt kinh phí khoảng 1.366 tỷ đồng để phục vụ công tác bảo trì hàng năm. Hiện các Cục Quản lý chuyên ngành đang khẩn trương thực hiện các dự án bảo trì kết cấu hạ tầng theo nhiệm vụ được giao.

Riêng với lĩnh vực đường sắt, trong 9 tháng đầu năm 2025, đã thực hiện các biện pháp nâng cao điều kiện ATGT tại các vị trí giao cắt đồng mức giữa đường bộ - đường sắt, như: Rào đóng, xóa bỏ 326 vị trí lối đi tự mở (LĐTM) nguy hiểm trên các tuyến đường sắt; Rào thu hẹp tại 1.110/1.479 vị trí LĐTM cần thu hẹp (đạt 75%); Cắm biển "CHÚ Ý TÀU HỎA" tại 2.604/2.718 vị trí LĐTM (đạt 95,8%); Tổ chức cảnh giới ATGT tại 342/481 vị trí giao cắt (71%); Cắm biển hạn chế phương tiện cơ giới tại các LĐTM công cộng có chiều rộng ≥ 3m là: 166/743 vị trí (22,3%). Cục Đường bộ Việt Nam và Sở Xây dựng các địa phương đã sửa chữa, bổ sung lắp đặt 2.054/3.226 biển hiệu W210, 163/171 biển hiệu W211, 468/1.440 biển hiệu 243a, b, c tại các đường ngang; xây dựng gồ, gờ giảm tốc tại 740/1.365 vị trí giao cắt đường sắt với đường bộ; đã kết nối, duy trì tín hiệu đường bộ - đường sắt tại 55 vị trí đường ngang. Trên các tuyến đường sắt hiện còn tồn tại: 05 điểm đen, 988 điểm tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT.

Đối với bất cập về đèn tín hiệu giao thông, báo hiệu đường bộ: Trong số gần 7.000 đèn tín hiệu trên cả nước được rà soát, phát hiện 1.025 cụm đèn có bất cập,

trong đó, chủ yếu do một số nguyên nhân như: thiếu đèn đếm ngược, kích thước đèn đếm ngược nhỏ khó quan sát, một số vị trí đèn đã khai thác quá lâu, quá tuổi thọ nên hoạt động không ổn định; các vị trí đầu tư từ thời kỳ công nghệ cũ nên việc điều khiển còn mang tính thủ công, v.v... Kết quả rà soát cũng chỉ ra 10.520 vị trí bất cập liên quan đến hệ thống biển báo. Các bất cập chủ yếu gồm: kích thước biển chưa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật; vị trí lắp đặt cần điều chỉnh; thiếu cột cần vươn hoặc giá long môn; một số vị trí cần bổ sung biển báo; hoặc biển báo đã bị mờ, không còn bảo đảm chức năng chỉ dẫn, cảnh báo. Ngoài ra, còn một số vị trí trên quốc lộ có biển báo lắp đặt đúng quy định nhưng bố trí thông tin chưa phù hợp với điều kiện thực tế.

Để kịp thời khắc phục các tồn tại nêu trên, Bộ Xây dựng đã đề nghị các địa phương và chỉ đạo các đơn vị quản lý tuyến đường triển khai ngay công tác sửa chữa, điều chỉnh trong khuôn khổ bảo dưỡng thường xuyên. Các đơn vị như các Khu Quản lý đường bộ, Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam (VIDIFI), các Sở Xây dựng: Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương... đã tổ chức ra quân thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phối hợp với cơ quan truyền thông để tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Đến hết tháng 6/2025, đã khắc phục được 860/1.025 bất cập liên quan đến đèn tín hiệu và 8.996/10.520 bất cập liên quan đến biển báo hiệu. Số còn lại sẽ được thực hiện trong các dự án đầu tư và kế hoạch bảo trì năm 2025.

Đối với các trường hợp bất cập do biểu tượng, ký hiệu hoặc kích thước chưa phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 41:2024/BGTVT, hiện đang xem xét phương án khả năng cân đối ngân sách và nguồn lực để xây dựng lộ trình thay thế, bảo đảm hoàn thành trước thời hạn theo quy định là ngày 20/8/2030.

g) Tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ

- Công tác chỉ đạo vận tải các ngày lễ lớn, mùa cao điểm về vận tải: Triển khai chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 11/12/2024 về việc tổ chức Tết Ất Tỵ năm 2025; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 04/CĐ-TTg ngày 16/01/2025 về việc tăng cường bảo đảm TTATGT dịp tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội xuân 2025; Công văn số 227/TTg-CN ngày 27/02/2025 về bảo đảm TTATGT năm 2025; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 21/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 1643/QĐ-BGTVT ngày 26/12/2024 về Kế hoạch công tác phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm TTATGT trong dịp Tết dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Ất Tỵ năm 2025; Văn bản số 854/BGTVT-VT ngày 23/01/2025 về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm vận tải phục vụ nhu cầu đi lại trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 và Công điện số 04/CĐ-TTg ngày 16/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 2577/BXD-VT&ATGT ngày 24/4/2025 triển khai thực hiện Công điện số 39/CĐ-TTg ngày 17/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm TTATGT phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân dịp nghỉ lễ 30/4 - 01/5 và cao điểm du lịch hè 2025; Quyết định số 563/QĐ-BXD ngày 09/5/2025 Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 21/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Văn bản số 5707/BXD-VT&ATGT ngày 25/6/2025 về việc phối hợp tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025; Văn bản số 8429/BXD-VT&ATGT ngày 15/8/2025 về việc tăng cường các giải pháp phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm TTATGT trong dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9 năm 2025. Đồng thời,

xuyên suốt trong 9 tháng đầu năm, Bộ Xây dựng tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các Sở Xây dựng chủ động các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra như: chỉ đạo hoạt động của các bến xe, đơn vị kinh doanh vận tải; kế hoạch, phương án xe ô tô dự phòng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm TTATGT tại đơn vị kinh doanh vận tải; công tác bình ổn giá cước vận tải; hạn chế chậm hủy chuyến trong vận tải hàng không, phối hợp công tác phòng chống buôn lậu, hàng giả... Tích cực phối hợp với lực lượng chức năng của Bộ Công an và các địa phương tăng cường điều tiết, tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải, phát hiện xử lý nghiêm xe dù bến cóc, xe hoạt động trá hình tuyến cố định.

- Tình hình phục hồi vận tải khách công cộng:

Hầu hết các địa phương đều đã có tuyến xe buýt hoạt động từ trung tâm thành phố đi đến các trung tâm kinh tế xã hội của các huyện, thị trấn; hàng năm vận chuyển được khoảng trên 01 tỷ lượt hành khách góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân tại các đô thị và bảo vệ môi trường. Tính đến nay, cả nước 34 tỉnh, thành phố đã có tổ chức hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, với hơn 8.978 xe, vận chuyển khoảng 1 tỷ lượt hành khách mỗi năm.

Việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và điều chỉnh địa giới hành chính, trong đó có thay đổi mô hình quản lý từ 3 cấp (tỉnh - huyện - xã) xuống còn 2 cấp (tỉnh - xã) tại các địa phương, đang tạo ra những thay đổi đáng kể trong cơ chế vận hành bộ máy, trong đó có lĩnh vực vận tải hành khách công cộng. Trong giai đoạn đầu chuyển tiếp, việc tổ chức và duy trì hoạt động các tuyến xe buýt, tuyến cố định có thể gặp khó khăn do sự thay đổi địa bàn quản lý, hệ thống thủ tục hành chính, cũng như phân công, phân cấp trách nhiệm giữa các cấp chính quyền. Do vậy, các Bộ, ngành và chính quyền địa phương sẽ tiếp tục theo dõi sát tình hình thực tế, kịp thời phát hiện và có giải pháp tháo gỡ những vướng mắc phát sinh, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính và phối hợp liên ngành trong quản lý vận tải công cộng trên địa bàn sắp xếp lại.

Các tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh đang từng bước phát huy hiệu quả, đặc biệt là trong việc thay đổi tư duy, nhận thức của người dân đô thị trong việc sử dụng phương tiện công cộng. Cụ thể:

+ Tuyến Cát Linh - Hà Đông: Tổng khách từ khai trương đến giữa tháng 6/2024 đạt khoảng hơn 25 triệu lượt. Mỗi ngày đạt khoảng 35.000 lượt khách trong tuần, cuối tuần giảm còn khoảng 22.000 lượt/ngày.

+ Tuyến Nhổn - Ga Hà Nội (Hà Nội): Sau 6 tháng vận hành (từ 08/8/2024 đến đầu 2025) tuyến đã đạt gần 3,4 triệu lượt khách, tức khoảng 480.000 lượt/tháng. Hiện tại trung bình 18.000 lượt khách/ngày trong tuần với khoảng 60% khách dùng vé tháng.

+ Tuyến Bến Thành - Suối Tiên (TP. HCM): Sau 6 tháng vận hành thương mại (từ 22/12/2024 đến khoảng giữa tháng 6/2025), tuyến đã đạt 10 triệu lượt khách. Bình quân mỗi ngày đạt khoảng 57.785 lượt khách; trong đó ngày thường khoảng 50.423, cuối tuần lên khoảng 76.414 lượt khách.

h) Đề xuất cho phép một số đường dân sinh, có lịch sử hình thành từ lâu, lưu lượng giao thông lớn, không thể xây dựng đường gom, thành đường ngang hợp pháp để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo đề nghị của địa phương

Thực hiện chủ trương phân cấp, phân quyền đối với việc xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang, ngày 23/6/2025 Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 09/2025/TT-BXD, theo đó từ ngày 01/7/2025, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoàn toàn chủ động trong việc quyết định mở đường ngang, cấp giấy phép xây dựng đối với các đường ngang do mình quản lý, bảo trì. Như vậy, việc xem xét một số đường dân sinh có lịch sử hình thành từ lâu, lưu lượng giao thông lớn, không thể xây dựng đường gom thành đường ngang hợp pháp để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông do địa phương chủ động thực hiện.

7. Kết quả triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông hàng hải - đường thủy nội địa

Hiện Bộ Xây dựng đang chỉ đạo Cục Hàng hải - Đường thủy Việt Nam khẩn trương triển khai hoàn thiện hồ sơ chính sách xây dựng Bộ luật Hàng hải Việt Nam (thay thế Bộ luật Hàng hải 2015 và Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và các sửa đổi, bổ sung), trong đó bao gồm các nội dung sẽ được tổng kết và báo cáo kết quả trong năm 2025:

- Rà soát, nghiên cứu các quy định liên quan đến việc: phân cấp cho địa phương thực hiện công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải đối với các dự án, công trình do ngân sách địa phương thực hiện một phần hoặc toàn phần; đẩy mạnh phân cấp việc quản lý các cảng, bến, tuyến luồng đường thủy nội địa cho địa phương quản lý; phân định ranh giới hành chính trên biển, ban hành quy định về mốc giới hành chính trên các tuyến sông tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý người và phương tiện của các địa phương; tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa; quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa cho phù hợp với thực tiễn.

- Rà soát, ban hành văn bản hướng dẫn về việc: xác định, quản lý luồng, tuyến phù hợp với hiện trạng các địa phương ven biển để tránh gây lãng phí, tránh chồng chéo trong công tác quản lý hoạt động đường thủy nội địa và hoạt động hàng hải; quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước; đăng ký, đăng kiểm đối với trường hợp phương tiện thủy nội địa đã sử dụng nhiều năm, không có hồ sơ gốc và chưa đăng ký, đăng kiểm; nghiên cứu bổ sung chương trình đào tạo cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn hoặc cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng về giao thông đường thủy nội địa dành cho người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xử lý các bất cập về hạ tầng giao thông đường thủy nội địa trên các tuyến sông do Trung ương quản lý; triển khai cắm mốc hàng lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa.

8. Kết quả triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt

a) Việc triển khai thực hiện Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án bảo đảm trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt; ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020

Năm 2025 lĩnh vực đường sắt đang triển khai sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống thông tin, tín hiệu tại 184 đường ngang còn lại. Đến nay đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu và đang triển khai thi công xây dựng, tiến độ hoàn thành

dự kiến trong tháng 11/2025. Sau khi hoàn thành việc nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, các đường ngang đưa vào khai thác sử dụng bảo đảm giao thông êm thuận và tăng khả năng lưu thoát qua đường ngang; người và phương tiện tham gia giao thông qua đường ngang được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cảnh báo tàu đến đường ngang, góp phần tăng cường an toàn giao thông, giảm thiểu và ngăn ngừa tai nạn giao thông tại đường ngang.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 phê duyệt Đề án bảo đảm trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt, trong đó các hạng mục chưa hoàn thành của kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt tại Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 đã được cập nhật nội dung trong Đề án này để tiếp tục thực hiện. Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã ban hành Quyết định số 1149/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2020 về kế hoạch triển khai Đề án bảo đảm trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt, trong đó đặt mục tiêu: (1) Xây dựng 627,585 km đường gom và hàng rào ngăn cách đường sắt với đường bộ; (2) Xây dựng 293 đường ngang; (3) Xây dựng 147 hầm chui. Tuy nhiên do khối lượng công việc lớn, cần nhiều nguồn lực để đầu tư và trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương cùng tham gia. Do đó, các nội dung của Đề án đang được các Bộ, ngành, địa phương thu xếp nguồn vốn để tổ chức thực hiện nhằm đóng khoảng 3.200 lối đi tự mở bảo đảm an toàn giao thông.

b) Phân cấp, phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về đường sắt

Bộ Xây dựng đã chỉ đạo Cục Đường sắt Việt Nam phối hợp với chính quyền địa phương tiếp nhận, xử lý các vướng mắc, khó khăn đối với các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp phân quyền gồm: Nghị định số 140/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Nghị định số 144/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; ngày 13/6/2025, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 09/2025/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.

c) Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt đô thị để báo cáo Quốc hội những chính sách phù hợp làm cơ sở xây dựng đường sắt đô thị trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Đường sắt

Chính phủ đã quy hoạch mạng lưới đường sắt đô thị (ĐSĐT) tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó: (1) tại thành phố Hà Nội sẽ xây dựng 10 tuyến đường sắt đô thị với tổng chiều dài khoảng 413km và 03 tuyến monorail với tổng chiều dài khoảng 44km. (2) tại Thành phố Hồ Chí Minh sẽ xây dựng 08 tuyến xuyên tâm và vành đai nối các trung tâm chính của thành phố với chiều dài khoảng 173km; 03 tuyến xe điện mặt đất hoặc đường sắt một ray. Đến nay, tại thành phố Hà Nội đã đưa vào vận hành, khai thác 02 tuyến đường sắt đô thị là tuyến số 2A Cát Linh - Hà Đông (13km) và đoạn trên cao tuyến 3.1 Nhổn - ga Hà Nội (8,5km), còn tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào vận hành, khai thác tuyến Bến Thành - Suối Tiên (19,7km).

Việc đầu tư xây dựng các tuyến ĐSĐT nêu trên đã đạt được một số kết quả tích cực như: Giải quyết vấn đề giao thông, đã góp phần giảm áp lực giao thông đường bộ, giảm ùn tắc và ô nhiễm môi trường tại các đô thị lớn. Người dân dần làm quen và chuyển sang sử dụng phương tiện công cộng văn minh, hiện đại; tạo động lực cho việc phát triển các khu đô thị mới, trung tâm thương mại. Tuy nhiên cũng bộc lộ nhiều hạn chế cần được rút kinh nghiệm để có chính sách phù hợp hơn trong tương lai cụ thể: (1) Chưa có kinh nghiệm trong việc xây dựng các dự án ĐSĐT, điều này dẫn đến sự thiếu sót trong việc dự báo và xử lý các vấn đề phát sinh từ khâu thiết kế đến thi công; (2) Hầu hết các dự án ĐSĐT đều bị chậm tiến độ nghiêm trọng, kéo dài và đội vốn đầu tư; (3) Hạn chế về khoa học công nghệ (tỷ lệ nội địa hóa trong thiết bị cơ điện, đoàn tàu, tín hiệu còn thấp; chủ yếu phụ thuộc vào nhập khẩu; chuyển giao công nghệ mới dừng lại ở mức hướng dẫn vận hành, chưa đi sâu vào thiết kế, chế tạo; công nghiệp hỗ trợ trong nước chưa tham gia sâu; nhiều doanh nghiệp trong nước chưa đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc tế); (4) Việc đào tạo nhân lực vận hành, bảo trì ĐSĐT phải đào tạo tại nước ngoài; thiếu chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực đường sắt đô thị gây ra những khó khăn ban đầu khi dự án đi vào khai thác; (5) Chưa có bộ tiêu chuẩn đồng bộ về ĐSĐT, phải áp dụng theo tiêu chuẩn của nước ngoài, điều này gây khó khăn trong quá trình nghiệm thu, đánh giá chất lượng công trình và thiết bị.

d) Nghiên cứu lập Đề án xác định ranh giới đất dành cho đường sắt, lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt đối với đoạn đường sắt, dự án đường sắt qua địa bàn các tỉnh, trong đó giao đơn vị cụ thể làm chủ đầu tư; sau khi hoàn thành bàn giao hồ sơ cho địa phương quản lý, cập nhật vào hồ sơ địa chính

Việc xác định phạm vi ranh giới đất dành cho đường sắt, lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt phải thực hiện điều tra, đo đạc, lập hồ sơ, thực hiện cắm mốc, khôi phục mốc giới đất dành cho đường sắt... làm cơ sở cho công tác quản lý theo quy định của Luật Đất đai, Luật Đường sắt. Do đó, nội dung này đã được Cục Đường sắt Việt Nam tổng hợp báo cáo và được Bộ Xây dựng đưa nhiệm vụ lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt và cắm mốc giới đất dành cho đường sắt vào kế hoạch bảo trì năm 2025. Đến nay Cục Đường sắt Việt Nam đã phê duyệt Đề cương - Dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đang triển khai thực hiện. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên trong kế hoạch bảo trì hàng năm còn hạn chế nên chưa thể triển khai đồng bộ trên các tuyến đường sắt quốc gia mà phải thực hiện từng bước theo thứ tự ưu tiên. Trước mắt năm 2025 thực hiện lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt và cắm mốc giới đất dành cho đường sắt trong khu vực đô thị theo nguồn vốn được cân đối trong kế hoạch bảo trì.

9. Kết quả triển khai Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông hàng không

a) Triển khai và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng sân bay đã được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và đã phê duyệt

Trong thời gian qua, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc triển khai và đẩy nhanh tiến độ các dự án nâng cấp, mở rộng cảng hàng không đã được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và phê duyệt. Cụ thể: Dự án Nhà ga hành khách T3 Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất đã được hoàn thiện và chính thức đưa vào khai thác, góp phần quan trọng trong việc giảm tải cho nhà ga hiện hữu, nâng cao năng lực phục vụ hành khách tại khu vực phía Nam, đồng thời cải thiện chất lượng dịch vụ và bảo đảm

an toàn, an ninh hàng không. Tiếp đó, Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1 đang được tập trung nguồn lực triển khai các hạng mục trọng điểm như nhà ga hành khách, đường băng và hạ tầng đồng bộ, bảo đảm tiến độ theo kế hoạch; Cảng hàng không quốc tế Gia Bình (Bắc Ninh) được khởi công tháng 8/2025 với quy mô thiết kế 30 triệu hành khách/năm giai đoạn 2030, giữ vai trò chiến lược trong kết nối vùng Thủ đô; Dự án xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng hàng không quốc tế Cát Bi (Hải Phòng) đã khởi công, hướng tới nâng công suất phục vụ lên 13 triệu hành khách/năm, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng mạnh của vùng kinh tế - cảng biển phía Bắc; Dự án cải tạo, mở rộng Nhà ga hành khách Cảng hàng không Cà Mau đang được triển khai, nhằm nâng cao năng lực tiếp nhận, phục vụ hành khách, mở rộng kết nối hàng không khu vực Đồng bằng sông Cửu Long... Các dự án trên không chỉ nâng cao năng lực khai thác hệ thống cảng hàng không quốc gia mà còn mang ý nghĩa chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh và tăng cường khả năng hội nhập quốc tế của đất nước.

b) Quản lý chặt chẽ hoạt động của máy bay không người lái, phương tiện bay không người lái để bảo đảm an toàn hàng không dân dụng

Thực hiện cấp phép theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật (giai đoạn 2009-2015, trung bình 300-500 phép bay/ năm; giai đoạn từ 2016 đến nay, trung bình 600-1500 phép bay/ năm).

Hiệp đồng bay: tổ chức, cá nhân sau khi được cấp phép bay phải tổ chức hiệp đồng bay, các trường hợp có ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của tàu bay hàng không dân dụng đều tổ chức hiệp đồng 3 bên (tổ chức, cá nhân có hoạt động bay – cơ quan quân sự - cơ quan quản lý hoạt động bay hàng không dân dụng); ngoài ra các hoạt động bay có ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, tổ chức, cá nhân có hoạt động bay phải hiệp đồng với đơn vị liên quan của Bộ Công an. Trong cùng một khu vực có hoạt động bay tàu bay không người lái và hoạt động của tàu bay hàng không dân dụng thì ưu tiên hoạt động của tàu bay dân dụng.

Quản lý hoạt động bay: Thực hiện chức năng "là cơ quan chủ trì quản lý, bảo vệ vùng trời quốc gia, cấp phép bay quản lý hoạt động bay của tàu bay không người lái..." (quy định tại Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ), Bộ Quốc phòng đã chủ trì phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan quản lý chặt chẽ hoạt động bay của tàu bay không người lái và các phương tiện bay khác bảo đảm an toàn hàng không, trật tự an toàn xã hội, kịp thời phát hiện xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Năm 2017 Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 35/2017/TT-BQP ngày 12/02/2017 quy định tiêu chuẩn đủ điều kiện bay; tiêu chuẩn, thủ tục cấp giấy phép cho cơ sở thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng, thử nghiệm tàu bay, động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; khai thác tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ.

Năm 2020, Bộ Quốc phòng phối hợp Bộ Xây dựng, Bộ Công an và các Bộ, ngành liên quan tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 18/2020/QĐ-TTg ngày 10/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ thiết lập khu vực cấm

bay, khu vực hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay khác; xây dựng bộ cơ sở dữ liệu bản đồ khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay khác công bố trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng và các địa phương.

c) Phối hợp với các địa phương trong thực hiện dịch vụ vận chuyển hành khách, xây dựng các tuyến đường để kết nối từ khu trung tâm đô thị, trung tâm du lịch đến các cảng hàng không và ngược lại, điều chỉnh mở rộng nút giao thông đến và đi từ các nhà ga của cảng hàng không; chú trọng công tác bảo đảm nguồn lực giám sát an toàn hàng không nhằm đáp ứng, duy trì và nâng cao việc thực thi hiệu quả hệ thống giám sát an toàn hàng không

Các Cảng hàng không đều có taxi, xe ô tô công nghệ... để vận chuyển khách từ nhà ga vào trung tâm thành phố. Một số Cảng hàng không có xe bus đi/đến từ nhà ga hành khách vào trung tâm thành phố: Cảng HKQT Cam Ranh, Nội Bài, Liên Khương... Hiện nay, Cục Hàng không Việt Nam đang triển khai rà soát quy hoạch Cảng hàng không, theo đó sẽ thực hiện bổ sung nội dung "Cảng hàng không có công suất từ 30 triệu hành khách/năm trở lên tại các tỉnh, thành phố có đường sắt quốc gia, đường sắt địa phương đi qua phải được quy hoạch kết nối với đường sắt vào trong cảng để đáp ứng nhu cầu vận tải, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường" theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 ngày 27/6/2025.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Từ khi Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 có hiệu lực đến nay, công tác bảo đảm TTATGT tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và được chỉ đạo quyết liệt từ Trung ương đến địa phương.

Trong năm qua, hệ thống chính sách, pháp luật về giao thông đường bộ đã được hoàn thiện một cách căn bản. Việc Quốc hội thông qua Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 là dấu mốc quan trọng, thể hiện bước chuyển mạnh mẽ trong phân định chức năng quản lý nhà nước giữa các cơ quan liên quan. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan, trình ban hành và tổ chức thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn thi hành hai đạo luật, bao gồm các quy định về quản lý kết cấu hạ tầng, vận tải, tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn phương tiện và đào tạo, sát hạch lái xe.

Song song với công tác hoàn thiện thể chế, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; xử lý điểm đen tai nạn; tăng cường năng lực vận tải công cộng; kiểm soát tải trọng phương tiện. Các chiến dịch cao điểm bảo đảm TTATGT trong dịp lễ, Tết và mùa du lịch được tổ chức nghiêm túc, phối hợp đồng bộ giữa lực lượng ngành giao thông và Công an. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đổi mới theo hướng đa dạng hóa hình thức, tăng tính ứng dụng thực tiễn, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

Tình hình tai nạn giao thông trong giai đoạn này tiếp tục được kiểm soát và có xu hướng giảm cả về số vụ, số người chết và số người bị thương. Các hành vi vi phạm nghiêm trọng như điều khiển phương tiện khi sử dụng rượu bia, chạy quá tốc độ,

không chấp hành hiệu lệnh giao thông... từng bước được kiềm chế nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và lực lượng chức năng.

Trong lĩnh vực đường sắt, đã thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn chạy tàu, tập trung xử lý các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt có nguy cơ cao gây tai nạn; phối hợp triển khai lộ trình nâng cấp, hiện đại hóa kết cấu hạ tầng và phương tiện, đặc biệt tại các khu vực đô thị có đường sắt đô thị bắt đầu đưa vào khai thác. Công tác bảo đảm an toàn tại các ga, nhà chờ, khu dân cư gần đường sắt cũng được siết chặt thông qua tuyên truyền và phối hợp địa phương xử lý lấn chiếm hành lang an toàn. Các Bộ, ngành, địa phương cũng đã tích cực tham gia chuẩn bị chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, đặt nền móng cho việc phát triển hạ tầng vận tải đường sắt hiện đại, an toàn và đồng bộ với các phương thức vận tải khác trong tương lai.

Đối với lĩnh vực hàng không, đã thực hiện giải pháp tăng cường năng lực quản lý bay, giám sát an toàn hàng không dân dụng, đặc biệt trong các giai đoạn cao điểm lễ, Tết, mùa du lịch. Các sân bay quốc tế trọng điểm như Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cam Ranh... được yêu cầu nâng cao quy trình kiểm soát kỹ thuật, bảo đảm an toàn bay, an ninh hàng không và chất lượng phục vụ hành khách. Việc kiểm soát an toàn trong khai thác tàu bay, đào tạo phi công, kỹ thuật viên và nhân lực hàng không được đặc biệt chú trọng nhằm giảm thiểu sự cố, tai nạn có thể xảy ra.

Trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa, đã triển khai nhiều biện pháp bảo đảm an toàn luồng tuyến, hệ thống báo hiệu hàng hải, cảng biển và cảng thủy nội địa. Việc kiểm tra điều kiện an toàn kỹ thuật của phương tiện thủy, tàu biển, và điều kiện hành nghề thuyền viên được tăng cường, nhất là trong điều kiện thời tiết xấu, mưa bão. Các chiến dịch kiểm tra, kiểm soát trọng điểm trên các tuyến vận tải thủy có mật độ cao đã góp phần giảm thiểu tai nạn. Đồng thời, tiếp tục thúc đẩy việc đầu tư, cải tạo hệ thống luồng tàu, cảng bến lớn nhằm đáp ứng nhu cầu vận tải container, hàng hóa khối lượng lớn, hỗ trợ chuỗi logistics quốc gia phát triển theo hướng an toàn - thông suốt - hiện đại.

2. Một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được tình hình TTATGT còn diễn biến phức tạp, và còn một số hạn chế, bất cập chủ yếu như sau:

- Tai nạn giao thông (TNGT) và thiệt hại do TNGT gây ra mặc dù đã giảm trên cả 3 tiêu chí, tuy nhiên vẫn ở mức cao.

- Một số quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động vận tải liên tục được sửa đổi, bổ sung dẫn đến việc thiếu đồng bộ, không theo kịp xu thế phát triển của xã hội, gây lúng túng cho các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp. Thiếu cơ chế chính sách mang tính đột phá để huy động nguồn lực cho đầu tư, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

- Tư duy, nhận thức về vai trò, ưu thế, sự cần thiết ưu tiên đầu tư đối với phương thức vận tải chưa đầy đủ. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia giao thông. Trật tự, kỷ cương, văn hóa tham gia giao thông chưa được hình thành rõ nét, vẫn còn tình trạng một bộ phận người dân vi phạm pháp luật về giao thông như: lái xe sử dụng cồn, ma túy, phóng nhanh, vượt ẩu, chèn ép, gây rối trật tự công cộng; vượt đèn đỏ, đi không đúng làn đường, phần đường;

thanh thiếu niên tụ tập điều khiển xe tốc độ cao, lạng lách, đánh võng, đi ngược chiều... bất chấp sự an nguy của người tham gia giao thông.

- Công tác quản lý nhà nước về TTATGT của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, nhiều nơi làm "qua loa, chiếu lệ", chưa phân định rõ trách nhiệm, chưa chủ động phát hiện và xử lý nghiêm khắc các tập thể, cá nhân vi phạm để răn đe, phòng ngừa sai phạm, tiêu cực trong quản lý nhà nước về giao thông. Công tác tuyên truyền chưa đủ mạnh, chế tài xử phạt chưa đủ sức răn đe nên một bộ phận người dân "nhờn luật" khi tham gia giao thông. Sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai chiến lược, quy hoạch, dự án đầu tư chưa thực sự chặt chẽ.

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước chi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng còn hạn hẹp trong khi nhu cầu phát triển kết cấu hạ tầng trong toàn quốc là rất lớn. Đầu tư nguồn lực, phương tiện, trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý, giám sát, điều hành giao thông chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ.

3. Nguyên nhân

Tình trạng trên do nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu do gia tăng quá nhanh phương tiện cá nhân trong khi hạ tầng giao thông còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng đủ nhu cầu, đặc biệt tại các thành phố lớn, các tuyến cao tốc, quốc lộ, luồng lạch trọng điểm. Bên cạnh đó còn có một số nguyên nhân khác như:

- Công tác quy hoạch của nhiều địa phương hiện mới chỉ chú trọng đến lĩnh vực đường bộ chưa thật sự chú trọng đến lĩnh vực khác đặc biệt là đường sắt, đường thủy, khu dân cư, hệ thống, cảng, bến thủy nội địa để bốc xếp háng hóa, hành khách, kết nối các loại hình giao thông đường bộ, đường sắt, dẫn tới chưa phát huy tốt vai trò của cả 5 lĩnh vực.

- Cấp ủy, chính quyền một số địa phương còn thiếu quyết liệt, chưa chủ động, sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm TTATGT, "khoán trắng" cho các lực lượng chuyên trách; ngoài ra ý thức của người tham gia giao thông chưa cao dẫn đến mặc dù tai nạn giao thông đã giảm dần trên cả 3 tiêu chí trong những năm gần đây, nhưng vẫn còn ở mức cao.

- Hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân tham gia giao thông.

- Ý thức của người dân và một số doanh nghiệp cùng với các thói quen, tập quán dẫn tới nhiều vi phạm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý an toàn trong lĩnh vực giao thông vận tải.

- Sự phối hợp thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm TTATGT giữa các cơ quan, lực lượng chức năng có nơi, có lúc chưa chặt chẽ, nhất là trong kiểm tra việc thực hiện quy định an toàn giao thông đối với các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, xe chở quá tải trọng...

- Công tác dự báo về xu thế phát triển của các loại hình vận tải tại một số thời điểm còn chưa sát với thực tế trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu, rộng.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ

1. Dự báo tình hình trật tự, an toàn giao thông trong những năm tới, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc

Trong thời gian tới, công tác bảo đảm TTATGT sẽ đối diện với nhiều thách thức mới. Trước hết, việc sắp xếp, điều chỉnh đơn vị hành chính theo chủ trương của Đảng và Nhà nước sẽ làm thay đổi địa giới, mở rộng quy mô quản lý, đòi hỏi sự phối hợp liên ngành chặt chẽ hơn để tránh những khoảng trống tạm thời trong giám sát và tổ chức giao thông, nhất là ở khu vực giáp ranh, đô thị hóa nhanh hoặc nơi có gia tăng dân số cơ học. Song song với đó, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), đang đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức quản lý. Các hệ thống giao thông thông minh, bản đồ số thời gian thực, phương tiện tự hành... sẽ từng bước xuất hiện, tạo áp lực lớn đối với hạ tầng, hành lang pháp lý và cách thức kiểm soát truyền thống. Đây cũng là thách thức về nguồn nhân lực, khi lực lượng vận hành và quản lý cần được trang bị kỹ năng số, thích ứng với môi trường quản trị mới.

Ở góc độ toàn cầu, xu thế thương mại điện tử và logistics xuyên biên giới kéo theo nhu cầu vận tải hàng hóa ngày càng tăng, nhất là đường biển và đường thủy nội địa - những phương thức có chi phí hợp lý và khả năng chuyên chở lớn. Điều này đòi hỏi phải đầu tư, nâng cấp cảng biển, cảng thủy nội địa, luồng tuyến và trung tâm logistics theo hướng hiện đại, đồng bộ và bảo đảm an toàn trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Bên cạnh đó, sự phát triển của hệ thống đường sắt đô thị và đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam trong tương lai sẽ góp phần thay đổi thói quen đi lại của người dân, thúc đẩy chuyển dịch từ phương tiện cá nhân sang giao thông công cộng, giảm áp lực lên đường bộ, hạn chế ùn tắc và ô nhiễm, đồng thời nâng cao văn hóa giao thông văn minh, kỷ luật.

Như vậy, công tác bảo đảm TTATGT thời gian tới cần thích ứng linh hoạt với năm xu thế chính: (1) tái cấu trúc đơn vị hành chính làm thay đổi không gian và mô hình quản lý; (2) chuyển đổi công nghệ, đặc biệt là AI, tác động đến phương thức kiểm soát; (3) thách thức nguồn nhân lực trong bối cảnh số hóa; (4) sự gia tăng vận tải hàng hóa toàn cầu đặt ra yêu cầu hiện đại hóa hạ tầng và bảo đảm an ninh, an toàn; (5) sự phát triển các phương thức giao thông công cộng mới làm thay đổi thói quen đi lại tại đô thị. Nếu tận dụng tốt cơ hội từ đổi mới hành chính, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ hiện đại, hệ thống giao thông Việt Nam có thể tiến tới an toàn, thông minh, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

(1) Xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật: tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước về TTATGT trong các lĩnh vực (đường bộ, đường sắt, hàng hải, đường thủy nội địa, hàng không), phù hợp với thực tiễn tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh.

(2) Đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông: rà soát xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo địa giới hành chính mới, bảo đảm đồng bộ, kết nối liên vùng, giảm điểm tiềm ẩn tai nạn. Ưu tiên đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông trọng yếu tại các khu vực sáp nhập, các điểm kết nối đô thị - nông thôn, giao thông đô thị và vận tải hành khách công cộng.

(3) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý TTATGT: tích hợp dữ liệu phương tiện, hạ tầng, vi phạm; hệ thống cảnh báo sớm, điều tiết giao thông thông minh; triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ

việc thiết kế mô hình tổ chức quản lý giao thông phù hợp với quy mô và điều kiện mới tại các tỉnh, thành phố sau sáp nhập.

(4) Tuyên truyền, giáo dục pháp luật: tổ chức các chiến dịch truyền thông về an toàn giao thông phù hợp với đặc điểm từng địa bàn mới sáp nhập, đảm bảo thông tin xuyên suốt và đồng bộ. Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền văn hóa giao thông, nâng cao nhận thức người tham gia giao thông.

(5) Công tác kiểm tra quản lý nhà nước: tăng cường kiểm tra, hướng dẫn chuyên ngành đặc biệt là các nhiệm vụ quản lý nhà nước mới được phân cấp, phân quyền về cho địa phương nhằm phát hiện và có giải pháp xử lý sớm các vấn đề bất cập liên quan đến bảo đảm TTATGT; rà soát, điều chỉnh lại hệ thống tổ chức và phân công quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông, xây dựng cho phù hợp với địa bàn, quy mô và hạ tầng sau sáp nhập.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để thực hiện được mục tiêu bảo đảm TTATGT trong các Nghị quyết của Quốc hội và tiếp tục duy trì thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT trong năm 2025 cũng như trong các năm tiếp theo, Chính phủ kiến nghị Quốc hội:

1. Tiếp tục quan tâm giám sát đối với công tác bảo đảm TTATGT trên phạm vi cả nước và tại các địa phương.

2. Tiếp tục quan tâm giám sát công tác xây dựng và thông qua các quy định pháp luật bảo đảm TTATGT.

3. Ưu tiên các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và ứng dụng khoa học công nghệ trong bảo đảm TTATGT.

Trên đây là Báo cáo của Chính phủ về "kết quả thực hiện Nghị quyết số 1313/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023". Chính phủ mong tiếp tục nhận được sự chỉ đạo của Quốc hội và sự giám sát thường xuyên của các Ủy ban của Quốc hội./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các Bộ: Công an, Xây dựng, Quốc phòng, Tài chính, Tư pháp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các thành viên UB ATGTQG;
- Văn phòng UBATGTQG;
- VPCP: BTCN, các Phó Chủ nhiệm, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TĐT, các Vụ: TH, KTTH, PL, KGVX, NC, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (3) pvc.49

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

Trần Hồng Minh

Phụ lục

KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

(Kèm theo Báo cáo số 784/BC-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)

TT	TÊN LOẠI VĂN BẢN QPPL	Cơ quan chủ trì	Kết quả	Chi tiết kết quả triển khai thực hiện
I	**LUẬT**			
1	Luật Giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Rà soát, nghiên cứu, xây dựng Hồ sơ chính sách/dự án Bộ luật Hàng hải Việt Nam *(Quyết định số 1162/QĐ-CHHĐTVN và 1163/QĐ-CHHĐTVN ngày 08/7/2025);* ban hành Kế hoạch chi tiết xây dựng Hồ sơ chính sách/dự án Bộ luật Hàng hải Việt Nam (*Quyết định số 1196/QĐ-CHHĐTVN ngày 15/7/2025*) thực hiện xây dựng dự thảo hồ sơ chính sách Bộ luật.
2	Luật Đường sắt	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Ngày 27/6/2025, Quốc hội đã ban hành Luật Đường sắt sửa đổi (số 95/2025/QH15). Việc ban hành Luật Đường sắt (sửa đổi) có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo cơ sở đồng bộ cho phát triển kết cấu hạ tầng và vận tải đường sắt hiện đại, an toàn, hiệu quả.
3	Bộ Luật hàng hải Việt Nam	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Rà soát, nghiên cứu, xây dựng Hồ sơ chính sách/dự án Bộ luật Hàng hải Việt Nam *(Quyết định số 1162/QĐ-CHHĐTVN và 1163/QĐ-CHHĐTVN ngày 08/7/2025);* ban hành Kế hoạch chi tiết xây dựng Hồ sơ chính sách/dự án Bộ luật Hàng hải Việt Nam (*Quyết định số 1196/QĐ-CHHĐTVN ngày 15/7/2025*) thực hiện xây dựng dự thảo hồ sơ chính sách Bộ luật.
4	Luật Hàng không dân dụng Việt Nam	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Ngày 21/7/2025, Bộ Xây dựng đã có báo cáo số 151/BC-BXD báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (thay

				thế). Hiện nay Bộ Xây dựng đang khẩn trương hoàn thiện dự thảo để gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi báo cáo Chính phủ trình Quốc hội.
5	Luật Xử lý vi phạm hành chính	Bộ Công an	Đã hoàn thành	Quốc hội đã ban hành luật số 88/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.
6	Luật Ngân sách Nhà nước	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành	Quốc hội đã ban hành luật số 89/2025/QH15 về Ngân sách nhà nước, có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2026.
7	Luật Đấu thầu	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành	Quốc hội đã ban hành Luật Đấu thầu sửa đổi số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Đấu thầu 2023.
8	Bộ Luật Hình sự	Bộ Công an	Đã hoàn thành	Quốc hội khóa XV thông qua Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự vào ngày 25/6/2025, Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.
9	Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành	Quốc hội đã ban hành luật số 67/2025/QH15 về thuế thu nhập doanh nghiệp, có hiệu lực thi hành từ 01/10/2025.
10	Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	Bộ Tài chính	Đang triển khai	Ngày 16/3/2023, Chính phủ đã có Báo cáo số 71/BC-CP gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội báo cáo về việc nghiên cứu, rà soát Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (cùng một số Luật khác). Ngoài ra, để thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quốc hội đã thông qua Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 08 Luật, trong đó đã có nội dung sửa đổi Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.
11	Luật Quy hoạch	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Ngày 29/11/2024, Quốc hội đã ban hành Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/01/2025.
II	**NGHỊ ĐỊNH**			

1	Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ Về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ	Bộ Quốc phòng	Đang triển khai	Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với các bộ ngành liên quan xây dựng Nghị định và trình Chính phủ tại Tờ trình số 1987/TTr-BQP ngày 15/4/2025. Hiện nay đang gửi xin ý kiến của một số Bộ ngành có liên quan để hoàn thiện trình Chính phủ theo chỉ đạo.
2	Nghị định số 27/2010/NĐ-CP ngày 24/3/2010 của Chính phủ Quy định việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an xã phối hợp với Cảnh sát giao thông đường bộ tham gia tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong trường hợp cần thiết	Bộ Công an	Đã hoàn thành	Việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an xã đã được quy định cụ thể tại điểm b khoản 3 Điều 65 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Chương IV Thông tư số 73/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông.
3	Nghị định số 166/2023/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Bộ Công an	Đã hoàn thành	Ngày 01/7/2025, Bộ Công an có Công văn số 2910/BCA-C06 gửi Văn phòng Chính phủ về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025, đồng thời ký tắt dự thảo Nghị định gửi Văn phòng Chính phủ theo quy định.
4	Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2017/NĐCP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm2021; Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022; Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2023.
5	Nghị định số 43/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bằng Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/04/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.

6	Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/04/2018 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 quy định việc quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt.
7	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, trong đó Điều 143 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.
8	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước; và sửa đổi tại Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. "*2. Việc thực hiện thỏa thuận, công bố mở, cho phép hoạt động hoặc đóng, không cho phép hoạt động tại vùng 2 quy định tại Điều 11, khoản 3 Điều 12, khoản 2, khoản 3 Điều 13 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ) do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.*"
9	Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP)	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường bộ (thay thế phần đường bộ trong Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt): Bộ Xây dựng đã giao Cục Đường bộ Việt Nam là đơn vị chủ trì soạn thảo, dự kiến hoàn thành trình Chính phủ trong tháng 11/2025. Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường sắt

				(thay thế phần đường sắt trong Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt): Bộ Xây dựng đã giao Cục Đường sắt Việt Nam là đơn vị chủ trì soạn thảo, dự kiến hoàn thành trình Chính phủ trong tháng 12/2025. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ, trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe. Trong đó tại Điều 52: " *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng*".
10	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Nghị định đã được thay thế bởi Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 quy định về hoạt động vận tải đường bộ.
11	Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đã hoàn thành	Nội dung Nghị định đã rà soát và tích hợp tại nội dung Chương VII Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản. Nghị định số 23/2020/NĐ-CP chấm dứt hiệu lực thi hành từ thời điểm Nghị định số 193/2025/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 02/7/2025).
12	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Nội vụ	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số

				điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
13	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, trong Điều 8 của Nghị định quy định chi tiết các nội dung điều chỉnh Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về Nhiệm vụ, thẩm quyền về quản lý chất lượng công trình xây dựng.
14	Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Văn bản đã được thay thế bởi Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
15	Nghị định số 138/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính	Bộ Công an	Đang triển khai	Ngày 06/8/2025, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 1688/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này giao Bộ Công an chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2021/NĐ-CP, thời gian trình Chính phủ tháng 12/2025. Hiện tại, Bộ Công an đang nghiên cứu, thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định nêu trên theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.
16	Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Hiện nay Bộ Xây dựng đang thực hiện nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật như sửa đổi Nghị định số 08/2021/NĐ-CP, số 24/2015/NĐ-CP là một trong những cơ sở để xây dựng, đưa ra các quy định cũng như hành vi xử phạt. Bộ Xây dựng sẽ tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 139/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đề xuất sửa đổi bổ sung cho phù hợp và có báo cáo Đoàn giám sát về nội dung này sau khi có phương án chính thức.

17	Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Văn bản đã được thay thế bởi Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.
18	Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra	Thanh tra Chính phủ	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 216/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra (Luật số 85/2025/QH15).
19	Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành	Thanh tra Chính phủ	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 216/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra (Luật số 85/2025/QH15).
20	Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/1/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Chính phủ đã ban hành Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, trong Điều 27 của Nghị định quy định về "Nhiệm vụ, thẩm quyền trong quản lý hoạt động đường thủy nội địa" (sửa đổi một số điều thuộc Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ).
III	**THÔNG TƯ**			
1	Thông tư 26/2012/TT-BGTVT ngày 20/7/2012 của Bộ GTVT Quy định về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bởi Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; và khoản 1 Điều 28 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản

				lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.
2	Thông tư số 43/2012/TT-BGTVT ngày 23/10/2012 của Bộ GTVT Quy định các yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với tàu thủy lưu trú du lịch ngủ đêm, nhà hàng nổi, khách sạn nổi	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Hiện đang triển khai thực hiện.
3	Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế Hướng dẫn khám sức khỏe	Bộ Y tế	Đã hoàn thành	Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 36/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô, cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng.
4	Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ GTVT Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bởi Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; và khoản 1 Điều 28 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.
5	Thông tư số 03/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 của Bộ GTVT Quy định nội dung, chương trình đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 06/2020/TT-BGTVT ngày 09/3/2020 của Bộ GTVT)	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã được sửa đổi tại Thông tư số 64/2024/TT-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ GTVT (nay là Bộ XD) quy định nội dung, chương trình đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.

6	Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ GTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bởi Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ; và Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế.
7	Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm TTATGT (Thông tư số 28/2019/TT-BTC Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018)	Bộ Tài chính	Đang triển khai	Bộ Tài chính đã có công văn số 1648/BTC-KTN ngày 30/7/2025 lấy ý kiến các bộ ngành địa phương đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 28/2019/TT-BTC). Hiện nay, Bộ Tài chính đang tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị để hoàn chỉnh dự thảo Thông tư.
8	Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ GTVT Quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng	Bộ Công an	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bởi Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.
9	Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ GTVT Quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.
10	Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 15/7/2020 của Bộ GTVT Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bởi Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác.

11	Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 của Bộ GTVT Quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Đã được thay thế bởi Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (Căn cứ theo Luật Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024).
12	Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ GTVT Quy định về công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Bộ Xây dựng đã giao Cục Hàng hải và Đường thủy rà soát điều chỉnh theo các kiến nghị của Tổ giám sát. Kết quả sau khi rà soát, hiện các địa phương không có nội dung đề xuất sửa đổi cụ thể, do đó chưa phải điều chỉnh Thông tư tại thời điểm này.
13	Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24/8/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025	Bộ Tài chính	Đang triển khai	Bộ Tài chính đã có công văn số 12505/BTC-KTN ngày 14/8/2025 lấy ý kiến các bộ ngành địa phương đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2022/TT-BTC. Hiện nay, Bộ Tài chính đang tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị để hoàn chỉnh dự thảo Thông tư.
14	Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng	Bộ Tài chính	Đang triển khai	Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 về phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
IV	**QUYẾT ĐỊNH**			

1	Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ Về tổ chức và hoạt động của Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Xây dựng	Đang triển khai	Ngày 18/7/2025, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 6698/VPCP-CN thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà giao Bộ Xây dựng là cơ quan thường trực của Ủy ban và thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ kiện toàn Ủy ban theo quy định.
2	Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 28/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu ngành giao thông vận tải	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	Qua rà soát, hiện không có cơ quan, đơn vị nào liên quan đến việc đề nghị sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu ban hành theo Quyết định số 1639/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ. Đối với nhiệm vụ "Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý (thay thế Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 31/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ): Bộ Xây dựng đã có văn bản số 825/BXD-KHTC ngày 21/3/2025 đề nghị không đưa nhiệm vụ này vào dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2025. Đến ngày 16/4/2025, Bộ Tài chính cũng đã có văn bản số 4962/BTC-VTHKTQD, theo đó nhiệm vụ đã được đưa ra khỏi dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2025. Ngày 30/5/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP theo đó, nhiệm vụ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công đã được ra khỏi Phụ lục IV của Nghị quyết.
3	Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ Về việc phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014 - 2020	Bộ Xây dựng	Đã hoàn thành	- Ngày 02/11/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1324/QĐ-TTg về việc tiếp sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang có người gác theo Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ; theo đó trong năm 2025, Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) sẽ hoàn thành công tác sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại 184 đường ngang có người gác kèm theo Quyết định nêu trên. - Sau khi hoàn thành công tác sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại 184 đường ngang có người gác, Bộ Xây dựng sẽ tổng kết, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ để cho phép bãi bỏ Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ.